

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS - ST

Ngày: 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Các hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Thanh Minh, bà Vũ Thị Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXX - HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh 1972 tại thôn Đ, xã H, thành phố C, tỉnh H.

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã H, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Í (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Hoàng Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970 và chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1974 đều có địa chỉ: Tổ 1, phường L, quận H, thành phố H (*vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Anh Nguyễn Văn K

2. Anh Nguyễn Văn H

3. Chị Hoàng Thị L

(*Những người làm chứng, đều vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà ở của Đỗ Văn T ở cạnh trại gà của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970, tại thôn Đ, xã H, thành phố C, tỉnh H, biết gia đình anh Q có nuôi gà, khoảng đầu tháng 12 năm 2021 T nảy sinh ý định bắt trộm gà của nhà anh Q về cho chó, lợn ăn. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/12/2021 T đi bộ từ nhà đi sang trại gà của gia đình anh Q mục đích trộm cắp gà. Khi đi T mang theo 01 đèn pin, 01 mũ cối màu xanh. Khi đến khu vực chuồng gà T quan sát thấy trước cửa bên ngoài chuồng gà có lắp 01 camera, do sợ bị camera ghi lại hành vi T trộm gà nên T lấy mũ cối mang theo che camera, sau đó kéo tấm lưới bằng kim loại bao quanh chuồng gà thì tạo ra một khe hở vừa người chui qua. T chui qua tấm lưới trèo tường đi vào chuồng gà số 2, gian số 3, bắt 02 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng, 04 con gà trống, loại gà hồ. Sau khi bắt được 6 con gà Tuyến mang về nhà, nấu cho chó, lợn ăn.

Cùng phương thức, thủ đoạn như trên, Đỗ Văn T còn thực hiện 05 hành vi trộm cắp gà tại trang trại gà của gia đình anh Q ở thôn Đ, xã H, thành phố C cụ thể là:

- Khoảng 2 giờ 40 phút ngày 11/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình anh Q 19 con gà, trong đó có 06 con gà mái, loại gà hồ chưa đẻ trứng, 13 con gà trống loại gà hồ. T mang về nấu cho chó, lợn ăn.

- Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 12/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình anh Q 17 con gà, trong đó có 05 con gà mái, loại gà hồ chưa đẻ trứng, 12 con gà trống loại gà hồ T mang về nấu cho chó, lợn ăn.

- Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 13/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình anh Q 09 con gà, trong đó có 03 con gà mái, loại gà hồ chưa đẻ trứng, 06 con gà trống loại gà hồ, T mang về nấu cho chó, lợn ăn.

- Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 14/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình anh Q 15 con gà, trong đó có 05 con mái, loại gà hồ chưa đẻ trứng, 10 con gà trống loại gà hồ. T mang về nấu cho chó, lợn ăn.

- Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình anh Q 09 con gà, trong đó có 05 con gà mái, loại gà hồ chưa đẻ trứng, 04 con gà trống loại gà hồ.

Tại kết luận định giá tài sản số 04 ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá thành phố Chí Linh kết luận:

- Tại thời điểm ngày 09/12/2021: 02 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 04 con gà trống, loại gà hồ, 06 con có tổng trọng lượng 15,5kg. Giá trị là: 806.000 đồng (*tám trăm linh sáu nghìn đồng*).

- Tại thời điểm định giá ngày 11/12/2021: 06 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 13 con gà trống, loại gà hồ, 19 con có tổng trọng lượng 49,4kg. Giá trị là: 2.568.800 đồng (*hai triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm đồng*).

- Tại thời điểm định giá ngày 12/12/2021: 05 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 12 con gà trống, loại gà hồ, 17 con gà có tổng trọng lượng 44,55kg. Giá trị tài sản là: 2.316.600 đồng (*hai triệu ba trăm mười sáu nghìn sáu trăm đồng*).

- Tại thời điểm định giá ngày 13/12/2021: 03 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 06 con gà trống, loại gà hồ, 09 con gà trên có tổng trọng lượng 23,25kg. Giá trị là: 1.209.000 đồng (*một triệu hai trăm linh chín nghìn đồng*).

- Tại thời điểm định giá ngày 14/12/2021: 05 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 10 con gà trống, loại gà hồ, 15 con gà trên có tổng trọng lượng 38,75kg. Giá trị là: 2.015.000 đồng (*hai triệu không trăm mười lăm nghìn đồng*).

- Tại thời điểm định giá ngày 15/12/2021: 05 con gà mái, loại gà hồ, chưa đẻ trứng; 4 con gà trống, loại gà hồ, 09 con gà trên có tổng trọng lượng 21,35kg. Giá trị là: 1.110.200 đồng (*một triệu một trăm mười nghìn hai trăm đồng*).

Tổng số gà Đỗ Văn T đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn Q là 75 con có tổng trọng lượng 192,8kg, giá trị 10.025.600 đồng (*mười triệu không trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*).

Đỗ Văn T nhận thức và biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt gà của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-CL ngày 05-5-2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Do thiếu nhận thức về pháp luật ham hưởng lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết; về xử lý vật chứng: Toàn bộ số gà Tuyến trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn Q, T đã cho chó, lợn ăn hết nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh không thu giữ được. Đối với 01 áo dài tay màu xanh, 01 quần vải dài dạng rằn ri màu xanh vàng, 01 đôi ủng bằng cao su, 01 đèn pin, 01 chiếc mũ cối ngoài bọc vải màu xanh là tài sản của Tuyến, không còn giá trị sử dụng, bị cáo tự nguyện không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản

2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng, do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Từ ngày 09/12/2021 đến ngày 15/12/2021 tại trang trại gà của gia đình anh Nguyễn Văn Q ở thôn Đ, xã H, thành phố C, tỉnh H Đồ Văn T đã thực hiện 06 hành vi lợi dụng sơ hở chiếm đoạt gà của anh Q cụ thể là:

- Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 09/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Quảng 06 con gà. Có tổng trọng lượng là 15,5 kg, giá trị 806.000 đồng.

- Khoảng 2 giờ 40 phút ngày 11/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Q 19 con gà. Có tổng trọng lượng là 49,4 kg, giá trị 2.568.800 đồng.

- Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 12/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Q 17 con gà. Có tổng trọng lượng là 44,55 kg, giá trị 2.316.600 đồng.

- Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 13/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Q 09 con gà. Có tổng trọng lượng là 23,25 kg, giá trị 1.209.000 đồng.

- Khoảng 02 giờ 40 phút ngày 14/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Q 15 con gà. Có tổng trọng lượng là 38,75 kg, giá trị 2.015.000 đồng.

- Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 15/12/2021 T lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của anh Qg 09 con gà. Có tổng trọng lượng là 21,35 kg, giá trị 1.110.000 đồng.

Tổng số gà Đồ Văn T đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn Q là 75 con có tổng trọng lượng 192,8kg, giá trị 10.025.600 đồng (*mười triệu không trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện. Lợi dụng sơ hở của bị hại trong khi quản lý tài sản bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Do vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị các bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào 06 ngày, trong đó có 03 ngày đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T tự nguyện bồi thường số tiền 10.025.600đ cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn T nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là toàn bộ số gà không thu hồi lại được để trả cho anh Q và chị T nhưng anh Q và chị T đã nhận bồi thường số tiền 10.025.600đ giá trị số gà bị mất trộm. Anh Q và chị T không có yêu cầu T phải bồi thường gì thêm và cũng không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số gà T trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn Q, Tuyên đã cho chó, lợn ăn hết nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh không thu giữ được. Đối với 01 áo dài tay màu xanh, 01 quần vải dài dạng rằn ri màu xanh vàng, 01 đôi ủng bằng cao su, 01 đèn pin, 01 chiếc mũ cối ngoài bọc vải màu xanh là tài sản của T, không còn giá trị sử dụng, bị cáo tự nguyện không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (*tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-5-2022 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương*).

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo dài tay màu xanh phần lưng áo bị rách một vết lớn; 01 quần vải dài dạng rằn ri màu xanh vàng trên quần có nhiều vết rách; 01 đôi ủng bằng cao su phía ngoài có hoa văn hình rằn ri màu xanh; 01 đèn pin loại đèn đeo trên đầu có dây vải co dẫn đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ cối ngoài bọc vải màu xanh theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-5-2022 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Bộ phận nghiệp vụ công an TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Anh